

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 140/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lang Thị V - Sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Vi Văn A - Sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn Ch C, xã Th Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lang Thị V và anh Vi Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Chị Lang Thị V và anh Vi Văn A thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Vi Trí D; Giới tính: Nam; Sinh ngày 30/08/2014. Giao cháu Vi Trí D cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000(Một triệu)đồng/Tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 03/2023 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Lang Thị V và anh Vi Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Chị Lang Thị V chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số: AA/2021/0008318 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị V đã nộp đủ án phí. Anh Vi Văn A không phải nộp án phí DS – HNGĐ sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Th Q, huyện Nh X;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng